

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 55a/2013/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về chính sách hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Luật bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 62/2009/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 71/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về chính sách hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh.

Điều 1. Đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh

Trẻ em có Thẻ bảo hiểm y tế: Thuộc hộ gia đình nghèo; thuộc hộ gia đình cận nghèo; thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hằng tháng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh trong mỗi đợt khám, phẫu thuật tim

1. Hỗ trợ chi phí khám bệnh có liên quan đến phẫu thuật tim, chi phí phẫu thuật tim.

a) Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán chi phí khám, phẫu thuật tim theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

b) Ngân sách địa phương thanh toán phần chi phí mà Quỹ bảo hiểm y tế không thanh toán.

2. Hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại.

a) Ngân sách địa phương hỗ trợ tiền ăn với mức 50.000 đồng/trẻ em/ngày, trong thời gian không quá 15 ngày.

b) Ngân sách địa phương hỗ trợ tiền đi lại theo giá phương tiện công cộng thông thường.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện:

a) Quỹ bảo hiểm y tế;

b) Ngân sách nhà nước;

c) Quỹ bảo trợ trẻ em, Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo; hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Cơ chế thực hiện.

a) Trong giai đoạn 2013 - 2015, đối với các địa phương phải sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện một phần chính sách này, ngân sách trung ương sẽ hỗ trợ theo cơ chế như sau:

- Ngân sách trung ương hỗ trợ 100% nhu cầu kinh phí tăng thêm cho các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách và tỉnh Quảng Ngãi.

- Ngân sách trung ương hỗ trợ 50% nhu cầu kinh phí tăng thêm cho các địa phương có tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách trung ương dưới 50%.

- Các địa phương còn lại, ngân sách địa phương tự bảo đảm.

b) Thủ tướng Chính phủ sẽ quy định cơ chế hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương để thực hiện một phần chính sách này sau năm 2015.

c) Căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định mức hỗ trợ tiền ăn và mức hỗ trợ tiền đi lại cho các đối tượng của Quyết định này nhưng không thấp hơn mức hỗ trợ quy định tại Quyết định này.

d) Việc khám bệnh có liên quan đến phẫu thuật tim và phẫu thuật tim cho trẻ em thuộc đối tượng của Quyết định này chỉ thực hiện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước có ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh với tổ chức bảo hiểm y tế.

đ) Quỹ bảo trợ trẻ em, Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước vận động nguồn lực hỗ trợ địa phương thực hiện chính sách này; hỗ trợ trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh thuộc hộ gia đình cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Tổ chức triển khai Quyết định này trên phạm vi cả nước; hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Quyết định và định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quyết định này.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan: Hướng dẫn việc thực hiện hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương theo đúng quy định hiện hành để thực hiện Quyết định này trong giai đoạn 2013 - 2015; nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương để thực hiện Quyết định này sau năm 2015.

3. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước có ký hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh với tổ chức bảo hiểm y tế thực hiện Quyết định này; nghiên cứu, bổ sung hợp lý thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế, dịch vụ kỹ thuật y tế dùng cho việc khám bệnh có liên quan đến phẫu thuật tim và phẫu thuật tim vào danh mục thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế, dịch vụ kỹ thuật y tế thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia bảo hiểm y tế; ban hành quy định chuyên môn kỹ thuật, hướng dẫn điều trị chuẩn đối với các trường hợp phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh; xây dựng định mức chi phí trọn gói đối với một đợt khám bệnh có liên quan đến phẫu thuật tim và phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh.

4. Bảo hiểm xã hội Việt Nam chỉ đạo, hướng dẫn Bảo hiểm xã hội địa phương: Thanh toán chi phí khám bệnh có liên quan đến phẫu thuật tim và phẫu thuật tim cho trẻ em bị bệnh tim bẩm sinh thuộc đối tượng của Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế; giám định nhằm đánh giá sự hợp lý của việc sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế, dịch vụ kỹ thuật y tế ngoài danh mục Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán, làm cơ sở để ngân sách địa phương thanh toán phần chi phí mà Quỹ bảo hiểm y tế không thanh toán.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương tổ chức thực hiện Quyết định này tại địa phương.

- Bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách địa phương hằng năm trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định để thực hiện Quyết định này.

- Kiểm tra, thanh tra, đánh giá và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quyết định này ở địa phương, báo cáo gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 11 năm 2013.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b).KN 300

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Thiện Nhân